

Số: 01/2019/QĐST-DS

Thái Nguyên, ngày 10 tháng 01 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ Điều 26, 147, khoản 5 Điều 211, khoản 1 Điều 212 và Điều 213 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 357, Điều 468 Bộ luật dân sự; Điều 30 Luật thi hành án dân sự;

Căn cứ vào Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 02 tháng 01 năm 2019 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 105/2018/TLST-DS ngày 22 tháng 8 năm 2018;

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Anh Nguyễn Hồng H, sinh năm 1975

Địa chỉ: Tổ 33, phường Q, Tp Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên

Bị đơn: 1. Anh Dương Văn Kh, sinh năm 1979

Địa chỉ: Xóm Đ, phường Đ, Tp Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên

2. Chị Hà Thị V, sinh năm 1979

Địa chỉ: Xóm Đ, phường Đ, Tp Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên

- Ủy quyền cho anh Dương Văn Kh, sinh năm 1979

Địa chỉ: Xóm Đ, phường Đ, Tp Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh Nguyễn Mạnh Đ, sinh năm 1987

Địa chỉ: Xóm L, xã V, huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Vợ chồng anh Kh, chị V và anh Đ nhất trí hủy Hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất là nhà xây hai tầng tại thửa số 10, tờ bản đồ 20, diện tích 379m², thuộc phường Đ, Tp Thái Nguyên, giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số Đ611796 UBND huyện Đồng Hỷ cấp ngày

19/4/2004 mang tên ông (bà) Dương Văn Kh, được Văn phòng công chứng D Thái Nguyên công chứng ngày 16/8/2018.

2.2. Vợ chồng anh Dương Văn Kh, chị Hà Thị V có trách nhiệm trả cho anh Nguyễn Mạnh Đ số tiền đã nhận theo hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất là 1.300.000.000đồng (Một tỷ ba trăm triệu đồng).

2.3. Anh Dương Văn Kh, chị Hà Thị V có trách nhiệm trả ngay sau khi ra quyết định công nhận thỏa thuận 800.000.000đồng (Tám trăm triệu đồng) cho anh Đ, số còn lại 500.000.000đồng (Năm trăm triệu đồng) anh Kh, chị V có trách nhiệm trả cho anh Nguyễn Mạnh Đ trong thời gian 12 tháng, kể từ ngày 02/01/2019 theo mức lãi suất thỏa thuận 01%/tháng.

- Kể từ ngày hết thời hạn thực hiện nghĩa vụ theo thỏa thuận, anh Đ có đơn yêu cầu thi hành án, nếu anh Kh, chị V không tự nguyện thi hành số tiền trên, thì hàng tháng còn phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả cho đến khi thi hành xong. Mức lãi suất chậm trả do các bên thỏa thuận nhưng không được vượt quá 20%/năm của khoản tiền chậm trả. Trường hợp không thỏa thuận được về lãi suất chậm trả thì được xác định bằng 50% của mức lãi suất theo khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

2.4. Anh Nguyễn Mạnh Đ, anh Dương Văn Kh, chị Hà Thị V có trách nhiệm giao cho anh Nguyễn Hồng H toàn bộ giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, trích lục bản đồ, giấy phép xây dựng đối với tài sản là nhà xây hai tầng tại thửa số 10, tờ bản đồ 20, diện tích 379m² tại phường Đ, Tp Thái Nguyên để anh H làm thủ tục cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất theo quy định của pháp luật khi ra quyết định công nhận thỏa thuận.

2.5. Sau khi anh H được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, vợ chồng anh Kh, chị V có trách nhiệm bàn giao toàn bộ nhà, đất là tài sản mua bán, chuyển nhượng tại thửa đất số 10, tờ bản đồ 20, diện tích 379m² có nhà hai tầng trên đất tại phường Đ, thành phố Thái Nguyên theo hợp đồng đã được Văn phòng công chứng T công chứng ngày 18/11/2015.

2.6. Tiếp tục duy trì Quyết định áp dụng biện pháp khẩn cấp tạm thời kê biên tài sản đang tranh chấp số 02/2018/QĐ-BPKCTT ngày 24/8/2018 cho đến khi Quyết định có hiệu lực pháp luật và có đơn đề nghị hủy bỏ.

3. Về án phí:

3.1. Anh Dương Văn Kh phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) án phí không có giá ngạch và 25.500.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm phần nghĩa vụ trả tiền; được giảm 50% còn phải nộp 12.750.000 đồng (Mười hai triệu bảy trăm năm mươi nghìn đồng)

3.2. Hoàn trả anh Nguyễn Hồng H 21.000.000 đồng (Hai mươi một triệu đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0006743 ngày 22/8/2018 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.

Trường hợp Bản án, Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành

án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo các điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND thành phố TN;
- Chi cục THADS TPTN;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Hoàng Quý Sửu

